TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 08 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Nguyễn Văn Hồng
+ Ông Nguyễn Văn Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Quách Văn Tâm L, sinh năm 1994 tại Q, P, Hưng Yên; nơi đăng ký HKTT: Thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 19/01/2020 đến ngày 22/01/2020 được thay bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại "có mặt".

- *Người làm chứng*:

+ Anh Ngô Văn S, sinh năm 1989; trú tại: Thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt".

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Q1, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt".

- *Người chứng kiến*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/01/2020, Công an huyện P phối hợp với Công an xã Đ, huyện P tiến hành kiểm tra nhà nghỉ H1 tại thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Qua kiểm tra phòng 201 của nhà nghỉ H1 phát hiện có 03 nam thanh niên gồm: Quách Văn Tâm L, Ngô Văn S đều ở thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên và Nguyễn Văn H ở thôn Q1, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra các đối tượng phát hiện: Trong túi quần moi phía trước bên phải của Quách Văn Tâm L đang mặc có 02 gói giấy bạc kích thước (01 x 0,5)cm bên trong chứa chất dạng cục màu trắng, L khai nhận đó là ma túy loại Heroine L cất giữ để sử dụng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1. Kiểm tra trên người S và H không phát hiện, thu giữ đồ vật gì. Kiểm tra phòng 201 nhà nghỉ H1 thu giữ 03 bơm kim tiêm và 02 vỏ ống nước cất đều đã sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong, quản lý các đồ vật có liên quan.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quách Văn Tâm L tại thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 76/MT-PC09 ngày 22/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 có tổng khối lượng 0,211gam, là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,125gam Heroine trong niêm phong ghi M1.

Kết quả điều tra Quách Văn Tâm L khai nhận: Chiều ngày 19/01/2020 L đi sang huyện T2, Hải Dương chơi thì gặp H và S ở gần Ủy ban nhân dân xã T, huyện T2, tỉnh Hải Dương. Tại đây, L đưa cho S 200.000 đồng nhờ S mua hộ ma túy và hẹn gặp nhau ở quán nước khu vực C, xã Q, huyện P. Sau đó L đi trước về quán nước khu vực C, xã Q ngồi uống nước đợi khoảng hơn một tiếng thì S, H về đến quán nước. S và H rủ L ra nhà nghỉ H1 ở thôn Đ, xã Đ1, huyện P để nghỉ, L đồng ý. S, H bắt xe đi trước còn L bắt xe ôm đi sau. Khi đến nơi, L lên phòng 201 nhà nghỉ H1 đã thấy S đang pha ma túy để chích, số ma túy còn lại S đưa cho L cất giấu vào trong túi moi quần bò phía trước L đang mặc, sau đó bị Công an huyện P kiểm tra bắt quả tang.

Ngô Văn S thừa nhận: Khoảng 14 giờ ngày 19/01/2020 S và H có gặp L ở khu vực Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh Hải Dương. L, S, H rủ nhau về xã Q uống nước và L rủ S và H đến nhà nghỉ H1 để nghỉ. S nghĩ L có ma túy nên rủ S về nhà nghỉ để sử dụng nên S và H bắt xe ôm đi nhà nghỉ trước, L đi sau. Khi đến nhà nghỉ S, H vào phòng 201 nằm nghỉ một lúc sau L đến và L lấy trong người ra 02 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy rồi rủ S, H cùng sử dụng.

L chia cho S một phần ma túy, S pha số ma túy L đưa với nước cất rồi cho vào 03 bơm kim tiêm cả ba người cùng sử dụng. Số ma túy còn lại L cất vào trong quần của L đang mặc. S không thừa nhận việc mua hộ ma túy cho L. Cơ quan điều tra đã cho L và S đối chất nhưng không chứng minh được việc L đưa 200.000 đồng cho S để nhờ S đi mua hộ ma túy về cùng sử dụng.

Nguyễn Văn H xác định không biết nguồn gốc ma túy mà L, S, H sử dụng, chỉ biết số ma túy sử dụng còn thì thấy L cất giấu vào trong túi quần của L đang mặc, sau đó bị Công an huyện P bắt và thu giữ.

Hành vi của L, S, H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ H1 đã bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính.

Bà Nguyễn Thị D quản lý nhà nghỉ H1 cho thuê phòng không biết việc L, S, H sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSPC ngày 24 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Quách Văn Tâm L về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Quách Văn Tâm L theo nội dung cáo trạng; đồng thời đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn Tâm L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, được trừ 03 ngày bị cáo đã bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo L; tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật ma túy trong niêm phong do cơ quan giám định hoàn lại và các bơm kim tiêm, vỏ ống nước cất đã sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn Tâm L nhận tội, khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố trong cáo trạng. Bị cáo L đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân và xin phải chịu mức hình phạt thấp nhất để sớm cải tạo tốt, trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời nhận tội của Quách Văn Tâm L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án; đồng thời phù hợp biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và cơ bản phù hợp lời khai của người làm chứng Ngô Văn S và Nguyễn Văn H về việc L có ma túy Heroine Sỹ pha vào 03 bơm kim tiêm để L, S, H cùng sử dụng tại phòng 201 của nhà nghỉ H. Số ma túy trong 02 gói nhỏ sau khi sử dụng còn lại L đã cất giấu vào túi moi quần bên phải L đang mặc và đã bị Công an huyện P bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Lời khai của L và S chỉ không khống nhất về việc L khai đưa 200.000 đồng cho S đi mua ma túy về sử dụng nhưng S không thừa nhận việc nhận tiền của L để đi mua ma túy như lời khai của L. Tuy nhiên, việc L cất giấu 02 gói nhỏ ma túy Heroine trong túi quần đang mặc khi bị bắt quả tang là sự thật và S, H đều chứng kiến trực tiếp và hoàn toàn phù hợp lời khai của L và vật chứng thu giữ. Các lời khai trên của L, S, H phù hợp với vật chứng ma túy Công an thu giữ trong túi quần của L được niêm phong và phù hợp kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/01/2020 tại phòng số 201 của nhà nghỉ H1 ở thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên bị cáo Quách Văn Tâm L đang cất giấu trái phép 02 gói giấy nhỏ có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, giám định kết luận khối lượng là 0,211 gam chất ma túy loại Heroine để sử dụng và bị bắt quả tang. Bị cáo Quách Văn Tâm L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo L thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Quách Văn Tâm L về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Quách Văn Tâm L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo L là người đã sử dụng chất ma túy Heroine, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người và gây thiệt hại kinh tế của gia đình, bản thân nhưng bị cáo không có quyết tâm tránh xa ma túy, vượt lên chính mình làm chủ bản thân mà còn cùng bạn nghiện để sử dụng ma túy và còn cất giấu trái phép ma túy trong người để sử dụng thỏa mãn cho ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo Quách Văn Tâm L nhân thân không có tiền án, tiền sự; trong lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải về sai phạm của bản thân. Mặt khác, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội vừa mới xuất ngũ về địa phương một thời gian ngắn thì phạm tội, bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến, nên bị cáo L có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Xét bị cáo L mới xuất ngũ, chưa có việc làm ổn định, chưa có gia đình, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp: Toàn bộ số ma túy Heroine trong phong bì niêm phong là mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại và 03 bơm kim tiêm, 02 vỏ ống nước cất đã sử dụng niêm phong trong bì thư ký hiệu M2 đều không có giá trị, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Quách Văn Tâm L là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn Tâm L phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Quách Văn Tâm L 01 (một) năm tù, được trừ 03 (ba) ngày đã tạm giữ, bị cáo L còn phải chấp hành hình phạt là 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bẩy) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo L.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong phong bì niêm phong do cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật giám định và 03 bơm kim tiêm + 02 vỏ ống nước cất đã sử dụng (niêm phong trong phong bì ký hiệu M2).

(Chi tiết về số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2020 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

Về án phí: Bị cáo Quách Văn Tâm L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo L;
- TAND tỉnh Hưng Yên (qua phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện P;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Vp Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hiền